

(Dự thảo)

## QUY ĐỊNH

Chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”,  
“Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ - UBND

ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định.

##### 2. Đối tượng áp dụng

- Các hộ gia đình hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan đến xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

#### Điều 2. Nguyên tắc xét tặng

- Tuân thủ đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét tặng.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

#### Điều 3. Thời gian, thẩm quyền xét tặng

1. Thời gian xét tặng danh hiệu: Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 25 tháng 11.

##### 2. Thẩm quyền xét tặng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

**Chương II**  
**QUY ĐỊNH CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU**  
**“GIA ĐÌNH VĂN HÓA”, “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”,**  
**“XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”**

**Điều 4. Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

1. Quy định chi tiết tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

2. Không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” đối với gia đình có thành viên gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- b) Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;
- c) Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- d) Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

**Điều 5. Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”**

1. Quy định chi tiết tiêu chuẩn danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

2. Không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” đối với thôn, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- b) Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

**Điều 6. Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”**

1. Quy định chi tiết tiêu chuẩn danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

2. Không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đối với xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng;
- b) Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp;
- c) Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

**Điều 7. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” gồm:
  - a) Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 01);
  - b) Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (Mẫu số 02);
  - c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 03).
2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” gồm:
  - a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 04);
  - b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05);
  - c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 06).
3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gồm:
  - a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 07);
  - b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 08);
  - c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 09).
4. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quy định này.

**Điều 8. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”**

1. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”
  - a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện theo trình tự sau:  
 Chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.  
 Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.  
 Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.
  - b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 10 Phụ lục IV kèm theo Quy định này).
2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách thôn, xóm, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 11 Phụ lục IV kèm theo) và bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

### 3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

a) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 12 Phụ lục IV kèm theo) và bằng chứng nhận “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Khen thưởng và kinh phí**

1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định chi tiết của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quyết định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Điều 10. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo dõi, kiểm tra, tổng hợp việc tổ chức thực hiện Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## 2. Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

## 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định

- Chỉ đạo tuyên truyền các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Tổ chức thực hiện Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

- Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 30/11 hàng năm.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh, các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**Phụ lục I**  
**QUY ĐỊNH CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG**  
**DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
<b>I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các thành viên trong gia đình chấp hành tốt các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú.</li> <li>- Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; không lấn chiếm lòng đường, hè phố; không tham gia khiếu kiện đông người trái pháp luật.</li> <li>- Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.</li> <li>- Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.</li> </ul>	Đạt
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định tại Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh Nam Định).	Đạt
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt các quy định về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy theo quy định</li> <li>- Không chế tạo, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật nổ, công cụ hỗ trợ và pháo.</li> </ul>	Đạt
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Không có hoạt động sử dụng âm thanh có độ ồn quá quy định; không có hoạt động gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.	Đạt

<b>II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương</b>	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	Tham gia bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích lịch sử trên địa bàn sinh sống.	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	- Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài, học tập suốt đời... - Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” do địa phương phát động.	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	- Tham gia xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. - Tham gia đầy đủ các cuộc họp do thôn/tổ dân phố tổ chức; thường xuyên tham gia sinh hoạt văn hoá văn nghệ, luyện tập thể dục thể thao.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng. - Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức. - Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	Đạt
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	- 100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	- 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường. - Gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập” theo quy định.	Đạt
<b>III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ,</b>	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	- Có đăng ký và thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	Đạt
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	- Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung. - Thực hiện tốt Luật hôn nhân và gia đình và chính sách dân số.	Đạt

<b>giúp đỡ trong cộng đồng</b>	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Không có hành vi bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.</li> <li>- Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul>	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đầy đủ các thiết bị vệ sinh và sử dụng an toàn; xây dựng nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh theo quy định.</li> <li>- Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng nơi quy định, đúng giờ quy định.</li> <li>- Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).</li> </ul>	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi gặp khó khăn, hoạn nạn.</li> <li>- Có mối quan hệ tốt với láng giềng, đoàn kết tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong cộng đồng và xã hội.</li> </ul>	Đạt

**Phụ lục II**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG**  
**DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
<b>I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển</b>	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 85% trở lên. - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	- Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều dưới 1%	Đạt
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	- Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia; - Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống (nếu có); - Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	Đạt
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng.	Đạt
<b>II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</b>	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn, tổ dân phố được chỉnh trang, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đạt
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Thôn, tổ dân phố có phong trào “khuyến học”, khuyến tài. Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	- Duy trì tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao; - Có ít nhất một (01) đội hoặc một (01) câu lạc bộ văn hóa, thể thao, thu hút động đảo nhiều dân tham gia, hoạt động thường xuyên,	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		hiệu quả. - Dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng các nhà văn hóa-sân thể thao thôn, tổ dân phố tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người cao tuổi và trẻ em.	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	- Có trên 90% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; các hộ gia đình không tự ý dựng rạp phục vụ đám cưới, đám ma trên toàn bộ hệ phố, dưới lòng đường là hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	- 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt; - Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	Đạt
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử-văn hóa và các công trình công cộng trên địa bàn.	Đạt
<b>III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	- Có 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - Có 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	Đạt
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	- Thực hiện việc mai táng, hỏa táng phải đảm bảo vệ sinh môi trường theo đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương. - Việc mai táng phải được thực hiện trong nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang của địa phương, phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương, đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định.	Đạt
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng	Có 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tốt 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ);</li> <li>- Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường và nâng cao tỷ lệ phân loại rác thải tại nguồn.</li> </ul>	Đạt
<b>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương</b>	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	Đạt
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, khu phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư;</li> <li>- Có hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn công nhận; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước;</li> <li>- Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân.</li> <li>- Không có khiếu kiện đông người trái pháp luật; không có công dân thường trú tại thôn, tổ dân phố phạm tội từ nghiêm trọng trở lên.</li> </ul>	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	Trên 80% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về các hành vi bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới;</li> <li>- Xây dựng và duy trì Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững và nhóm Phòng chống bạo lực gia đình.</li> <li>- Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm.</li> </ul>	Đạt
<b>V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng</b>	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	Đạt
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, người tàn tật, trẻ em mồ côi, nạn nhân chất độc da cam-dioxin...;</li> <li>- 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.</li> </ul>	Đạt
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.	Đạt

**Phụ lục III**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG**  
**DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU**  
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
<b>I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao</b>	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng);</li> <li>- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không phát sinh tệ nạn xã hội;</li> <li>- Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;</li> <li>- Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo quy định.</li> </ul>	Đạt
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...);</li> <li>- Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân;</li> <li>- Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.</li> </ul>	Đạt
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn;</li> <li>- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ;</li> <li>- Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ</li> </ul>	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”... - Hàng năm xã, phường, thị trấn có ban hành văn bản chỉ đạo về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.	
<b>II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển</b>	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với xã, thị trấn). - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn so với năm trước liền kề.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	- Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác. - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều dưới 1%.	Đạt
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	- Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn. - 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng - Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế. - Có 100% trường học các cấp đạt chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đạt
<b>III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</b>	1. Tỷ lệ thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa trong năm	- Có 100% thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa theo quy định. - Phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh theo quy định. - Xã được công nhận đạt chuẩn xã NTM nâng cao theo quy định.	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích,	- Thiết chế văn hóa-thể thao xã, phường, thị trấn và nhà văn hóa-sân thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị; được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích,	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	<p>hoạt động thường xuyên, hiệu quả;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập ít nhất 01 đội hoặc Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;</li> <li>- Thiết chế văn hóa-thể thao xã, phường, thị trấn đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...</li> </ul>	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa;</li> <li>- Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;</li> <li>- Công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử- văn hóa đảm bảo đúng quy định</li> <li>- Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.</li> </ul>	Đạt
<b>IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi, nhà văn hóa; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư;</li> <li>- 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định;</li> <li>- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy;</li> <li>- Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa</li> </ul>	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		cháy”.	
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch có liên quan và đáp ứng các quy định của pháp luật về vệ sinh, môi trường.</li> <li>- Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định.</li> <li>- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) phải thực hiện quản lý, thu gom và xử lý chất thải theo quy định.</li> </ul>	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ);</li> <li>- 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (<math>\geq 30</math> người mắc) trên địa bàn quản lý.</li> </ul>	Đạt
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi, khuôn viên nhà văn hóa; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư;</li> <li>- 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.</li> </ul>	Đạt
<b>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;</li> <li>- Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định;</li> <li>- Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;</li> <li>- Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.</li> </ul>	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn;</li> <li>- Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.</li> </ul>	Đạt
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;</li> <li>- Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.</li> </ul>	Đạt
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;</li> <li>- Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.</li> </ul>	Đạt

**Phụ lục IV**

**MẪU HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**  
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...  
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... (1) ..., ngày ... tháng ... năm .....

**ĐỀ NGHỊ****Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ...(2)...**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá” của thôn, tổ dân phố ...(3)..., Trưởng thôn/Tổ trưởng dân phố ...(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)..... tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình		Địa chỉ

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)..... xem xét quyết định.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...  
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

### BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ...(2)...  
Và kết quả lấy ý kiến người dân tại thôn/tổ dân phố ...(3)...**

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá” của thôn, tổ dân phố ...(3)..., Trưởng thôn/xóm/Tổ trưởng dân phố ...(3)..... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ...(2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn/tổ dân phố ...(3)... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

### QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...  
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

### BIÊN BẢN HỌP

**Thôn/Tổ dân phố ...(3)... bình xét danh hiệu  
“Gia đình văn hoá” - Năm ...(2)...**

Thời gian: ..... giờ ..... phút, ngày ... tháng ... năm .....  
Địa điểm: ..... (5) .....  
Thôn/Tổ dân phố ...(3)... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn  
hoá” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp: .....

Thư ký cuộc họp: .....

Các thành viên tham dự (vắng .....), gồm:

1. .... Chức vụ: .....,

2. .... Chức vụ: .....,

3. .... Chức vụ: .....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố ...(3)..... phổ biến tiêu  
chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh  
hiệu “Gia đình văn hoá” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu  
quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng  
Tổ dân phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)  
ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ...(2) cho các hộ  
gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi ..... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ...

**THƯ KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TRÌ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”.

(3) Tên thôn/tổ dân phố.

(4) Tên xã/phường/thị trấn.

(5) Địa điểm diễn ra cuộc họp

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu  
“Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2)...**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện/Thành phố ... (4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét thành tích của Thôn/Tổ dân phố ... (3)... và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2)... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Thị trấn ... (4)...

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện/ thành phố ... (5) thuộc tỉnh, thành phố ..... (6)... xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn/xóm/tổ dân phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

**Nơi nhận:**

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT, ... (...).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...**

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (6) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...  
**THÔN, XÓM, TỔ DÂN PHỐ** ...(3)...

Mẫu số 05  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ...(2)...**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Thôn/Tổ dân phố ...(3)... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ...(2)..., cụ thể như sau:

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của thôn/xóm/tổ dân phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ...(2)...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Nêu rõ những thành tích thôn/tổ dân phố ...(3)... đạt được trong năm ...(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.

**TRƯỞNG THÔN/XÓM/TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ** ...(3)...

(Ký, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN** ...(4)...

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**BIÊN BẢN HỌP**

**Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ...(3).....**  
 **bình xét danh hiệu “Thôn/Xóm/Tổ dân phố văn hoá”**  
**Năm ...(2)...**

Thời gian: ..... giờ ..... phút, ngày ... tháng ... năm .....  
Địa điểm: .....(5).....  
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ...(3)..... tiến hành  
họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp: .....

Thư ký cuộc họp: .....

Các thành viên tham dự (vắng .....), gồm:

1. .... Chức vụ: .....

2. .... Chức vụ: .....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ... (3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của thôn/tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ...(2); Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, thị trấn ... (3).... Có ... (6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ... (3)..... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ... (4)..... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên thôn/xóm/tổ dân phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi ..... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ...

**THƯ KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TRÌ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, xóm, tổ dân phố văn hoá”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN/THÀNH PHỐ ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu**  
**“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)...**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh ... (5)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét thành tích của xã/phường/thị trấn ... (3)... và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện/thành phố ... (4)... thuộc tỉnh/thành phố ... (5)...

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ..... (5)... xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/thị trấn	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

**Nơi nhận:**

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT, ... (...).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN... (4)...**

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ... (3)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)...**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ... (4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xã/Phường/Thị trấn ... (3)... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ... (2)...., cụ thể như sau:

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/thị trấn ... (3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Nêu rõ những thành tích xã/phường/thị trấn ... (3)... đạt được trong năm ... (2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

**Nơi nhận:**

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT, ... (...).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ... (4)...**

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (5) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

**BIÊN BẢN HỌP**

**Hội đồng Thi đua huyện/thành phố .....  
bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...**

Thời gian: ..... giờ ..... phút, ngày ... tháng ... năm .....

Địa điểm: .....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thành phố ...(3)..... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp: .....

Thư ký cuộc họp: .....

Các thành viên tham dự (vắng .....), gồm:

1. .... Chức vụ: .....,

2. .... Chức vụ: .....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thành phố...(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của huyện/thành phố ...(3).... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ...(3)..... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(4)..... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, thị trấn	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi ..... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ...

**THƯ KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TRÌ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐ-UBND

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ... (2)...**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ... (4)...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ... (3).....

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hoá” năm ... (2).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ... (3)...., Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ... (4)...., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu: VT, .....

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố đề nghị.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN/THÀNH PHỐ ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

... .. (1) ..., ngày ... tháng ... năm ... ..

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2)...**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ ... (4)...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ... (3).....

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng các thôn, tổ dân phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” năm ... (2).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ... (3)...., Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ... (4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các thôn, tổ dân phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu: VT, .....

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày ... tháng ... năm ... ..

**QUYẾT ĐỊNH**

**Tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2)...**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/Thành phố ...(3).....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng các xã, phường, thị trấn trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố ...(3)...., Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu: VT, .....

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.